TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H TỈNH** **QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 544/2017/QĐST- HNGĐ	

H, ngày 29 tháng 11 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 636/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Anh T**. Sinh năm: 1985.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 7, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị **Phạm Anh H**. Sinh năm: 1989.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 7, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh *Bùi Anh T* và chị *Phạm Anh H*.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn anh Bùi Anh T và bị đơn chị Phạm Anh H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Bùi Anh T và chị Phạm Anh H có 01 con chung là: Bùi Quang H, sinh ngày 25/8/2010. Anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Quang H đến đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng. Chị H có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung*: Anh Bùi Anh T và chị Phạm Anh H không có tài sản chung. Đến nay anh, chị không vay nợ chung đối với tổ chức, cá nhân nào. Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Bùi Anh T tự nguyện nộp 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001482 ngày 03/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; Trả lại anh Bùi Anh T 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- THADS TP H;
- UBND phường B, TP. H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Đạt